

Bản án số:30/2020/HS-ST
Ngày 19 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hùng
2. Ông Trần Anh Tuấn

-Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:29/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thành L, sinh ngày 11/7/1995.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Đỗ Văn Th (đã chết) và bà Trần Thị S (đã chết); vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, Đỗ Thành L, sinh năm 1995 trú tại thôn T, xã L, huyện L, tỉnh V đang ở nhà thì có Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 ở thị trấn H, T, V và Vũ Chí C, sinh năm 1995 trú tại xã T, L, V đến. Tại đây, N hỏi mua 400.000đồng ma túy heroine thì L đồng ý. N đưa cho L số tiền 400.000đồng, L cầm

tiền rồi cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lấy từ trong người ra 01 gói nhỏ ma túy heroine đưa cho N. Khi N chưa kịp nhận thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an tỉnh V phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải L đang cầm 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc bằng nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, L khai nhận là ma túy heroine đang bán cho N (niêm phong ký hiệu A1); thu trong túi quần bên phải phía trước của L 02 gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc bằng nilon màu xanh, bên trong mỗi gói chứa chất bột cục màu trắng, L khai là ma túy heroine của L để bán cho ai có nhu cầu (niêm phong ký hiệu A2); thu trong túi quần bên phải phía trước L đang mặc số tiền 400.000đồng, Long khai nhận đây là tiền N vừa đưa để mua ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh V đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản của Đỗ Thành L, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 19/03/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có Văn bản số 534/KLGD kết luận: *Chất bột màu trắng của các mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định đều là ma túy, loại heroine. Khối lượng của mẫu A1 gửi giám định là 0,0721g, khối lượng của mẫu A2 gửi giám định là 0,1682g.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đỗ Thành L khai nhận nguồn gốc số ma túy heroine, L mua của một người đàn ông không quen biết ở thôn T, xã B buổi sáng ngày 13/3/2020 với giá 500.000 đồng. Sau đó, L đem về nhà chia ra thành 03 gói nhỏ, mục đích để bán cho các con nghiện khác nhằm kiếm lời, có ma túy sử dụng. Do L không xác định được cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng đã bán ma túy heroine cho mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý.

Tại Cáo trạng số: 29/CT- VKSLT-MT ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Đỗ Thành L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Đỗ Thành L từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/3/2020 và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thành L đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, tại nhà ở của mình thuộc thôn T, xã L, huyện L, tỉnh V, Đỗ Thành L đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine có khối lượng 0,0721g với giá 400.000đồng cho người có tên Nguyễn Văn N, sinh năm 1978 trú tại thị trấn H, huyện T bị Công an tỉnh V phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, thu giữ trong túi quần bên phải L đang mặc 02 gói ma túy heroine có khối lượng 0,1682g, L khai là số ma túy để sử dụng và bán cho các con nghiện khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người người nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm””.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo L thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông khai tên là Nguyễn Văn N, người mua ma túy của L để sử dụng. Tuy nhiên N chưa nhận được ma túy. Trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở N đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã truy tìm và tiến hành xác minh tại thị trấn H, huyện T, tỉnh V nhưng không có người có lý lịch, địa chỉ như N khai báo. Do đó, CQĐT tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Vũ Chí C là người điều khiển xe máy của mình chở N đến nhà L. Khi L và N trao đổi mua bán ma túy, Công không đứng gần nên không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L, do Long không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 bao gói niêm phong chất ma túy Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1 = 0,0213g; A2 = 0,1125g trong bao gói niêm phong ghi “Mẫu trả” là vật Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy mà có.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Đỗ Thành L 02 (Hai) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/3/2020.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng. (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2020).

Về án phí: Bị cáo Đỗ Thành L phải chịu 200.000đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA Lập Thạch
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

